ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 359/KH-UBND	*Bắc Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Bắc Ninh

Thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 258/NQ-CP); Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quan điểm chỉ đạo của Đảng trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV là "Cải cách thủ tục hành chính triệt để, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả", "Tiếp tục đổi mới, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, giảm mạnh các thủ tục hành chính trong hoạt động của Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương" và các chỉ đạo, nhiệm vụ giao tại Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư trung hạn năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số" (Kết luận số 18-KL/TW) là "Phân cấp, phân quyền tối đa, thực chất gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực", "Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; chuẩn hoá, số hoá toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục trên môi trường số, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan; rút ngắn tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp".

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 258/NQ-CP phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố Bắc Ninh để tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 258/NQ-CP.

2. Yêu cầu

- Đổi mới phương thức quản lý về kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng chuyển từ "kiểm soát thủ tục" sang "kiểm soát chi phí tuân thủ"; từ "kiểm soát hồ sơ" sang "kiểm soát dựa trên dữ liệu"; từ "quản lý - tiền kiểm" sang "phục vụ - hậu kiểm" dựa trên quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ; gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, tiếp tục tăng cường phân cấp, phân quyền, thực hiện mô hình chính quyền

địa phương 02 cấp; mở rộng cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia vào một số công đoạn/khâu trong quy trình cung ứng dịch vụ hành chính công với sự giám sát của cơ quan nhà nước; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu tài chính quốc gia.

- Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong xây dựng nền quản trị hiện đại, hiệu lực, hiệu quả phục vụ kiến tạo và phát triển; thực hiện cải cách thủ tục hành chính phải đồng bộ, hiệu quả, gắn chặt cải cách thủ tục hành chính với sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới công tác cán bộ, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu lấy Nhân dân là trung tâm, là chủ thể; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển, nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của thành phố, góp phần nâng cao vị thế của nước ta trên các bảng xếp hạng quốc tế.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả và công khai kết quả kiểm tra giám sát.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới thực chất, toàn diện công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, trọng tâm là cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chuyển đổi thành công phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro; tăng cường kiểm soát thực thi dựa trên dữ liệu theo thời gian thực và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ nhằm nâng cao chất lượng thể chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo động lực đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết thuộc thẩm quyền ban hành của thành phố so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

b) Duy trì 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của thành phố được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Phối hợp với các Bộ, Ngành Trung ương để đến năm 2027 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Đến 2027, 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và tái sử dụng dữ liệu, đồng thời đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà

nước; không yêu cầu tổ chức, công dân cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mà các thông tin trong thành phần hồ sơ đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.

c) Duy trì 100% thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố. Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

d) Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

đ) Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

e) Công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

g) Đổi mới toàn diện cơ chế rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp. Số hóa, triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc "người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần", tăng cường tái sử dụng dữ liệu và quản trị dựa trên dữ liệu, theo thời gian thực.

h) Vận hành thông suốt, hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn thành phố kết nối, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 258/NQ-CP, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của cải cách thủ tục hành chính với thúc đẩy tăng trưởng hai con số, là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt bằng hình thức phù hợp trong các cơ quan, đơn vị các cấp về nội dung Nghị quyết số 258/NQ-CP và nội dung của Kế hoạch này nhằm thực hiện cải cách thủ tục hành chính thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm trên địa bàn thành phố.

- Gắn cải cách thủ tục hành chính với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính;

kiên quyết xoá bỏ cơ chế xin - cho, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, cục bộ, lợi ích nhóm trong xây dựng và thực thi thủ tục hành chính.

- Gắn kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác cán bộ. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính của cơ quan, địa phương mình.

2. Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính (bao gồm thủ tục hành chính với tổ chức, công dân và thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước) trên địa bàn thành phố, đảm bảo việc ban hành theo đúng quy định pháp luật. Thủ tục hành chính chỉ được ban hành khi thực sự cần thiết và đã được đánh giá tác động đúng quy định; đủ tiêu chuẩn để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định khác) và thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Kiên quyết không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh trái quy định.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện việc phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết ngắn, thủ tục hành chính do một cơ quan chuyên môn giải quyết.

- Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu, đảm bảo nguyên tắc người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu do các cơ quan nhà nước quản lý.

- Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan, địa phương đáp ứng yêu cầu phân quyền, phân cấp và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia thực chất của người dân và doanh nghiệp trong toàn bộ vòng đời của thủ tục hành chính, từ khâu thiết kế, ban hành đến thực thi, giám sát và đánh giá; coi phản hồi của người dân, doanh nghiệp là thước đo quan trọng của hiệu quả cải cách thủ tục hành chính. Chú trọng thực hiện tham vấn người dân, doanh nghiệp, nhất là tham vấn trên môi trường điện tử đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tăng cường tính hiệu quả, thực chất trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính; tổ chức định kỳ các Hội nghị đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp và người dân về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đồng thời, thiết lập cơ chế, quy trình xử lý các phản ánh, kiến nghị, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính được tiếp nhận qua đối thoại để xây dựng các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tăng cường đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, địa phương cả về số lượng và chất lượng; thường xuyên đào

tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực tham mưu, thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong cải cách thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng. Tập trung số hóa toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch, ổn định, cạnh tranh lành mạnh.

- Ứng dụng công nghệ trong kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai rà soát đơn giản hóa, tái cấu trúc, tái thiết kế các thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian, giảm thành phần hồ sơ, giảm thao tác của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; gắn liền đơn giản hóa thủ tục hành chính với khai thác, sử dụng dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ và khai thác theo quy định.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến chủ động theo các mức độ quy định tại Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số. Cung cấp dịch vụ công chủ động theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Thúc đẩy kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố; tăng cường việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính được thực hiện theo mức độ hoàn thành và đưa vào vận hành của các cơ sở dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tích hợp triển khai trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính. Yêu cầu tích hợp công nghệ xác thực sinh trắc học, đọc thẻ Căn cước công dân gắn chip đồng bộ với nền tảng VNeID, hỗ trợ người dân (đặc biệt là nhóm yếu thế) dễ dàng tiếp cận và hoàn thành thủ tục hành chính không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, các công nghệ mới hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính

- Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số để cải cách chế độ báo cáo của doanh nghiệp, liên thông dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin tại địa phương để đảm bảo vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung.

4. Nâng cao năng lực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính

- Đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

vững vàng, phẩm chất đạo đức, tinh thần, thái độ phục vụ tổ chức, công dân tốt.

- Điều chỉnh, phân bổ nguồn lực giữa các đơn vị, địa bàn theo quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, đặc biệt trong những thời điểm phát sinh nhiều hồ sơ khi thực hiện được Trung ương phân quyền, phân cấp, ủy quyền và khi thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính bảo đảm thông suốt, không xảy ra tình trạng gián đoạn, chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

- Lựa chọn, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào các khâu, địa bàn phù hợp trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm tập trung nguồn lực cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

- Tổ chức thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, giúp người dân thuận lợi, lựa chọn nộp hồ sơ thủ tục hành chính phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công chủ động cho người dân trên cơ sở hoàn thiện hạ tầng số và chia sẻ, khai thác dữ liệu.

- Phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng, tăng cường các hình thức hỗ trợ phù hợp cho người dân thực hiện thủ tục hành chính tại nơi cư trú, tại các khu, cụm công nghiệp và các khu vực tập trung đông dân cư; triển khai các biện pháp phù hợp hỗ trợ người yếu thế, người có công thực hiện thủ tục hành chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch, quyết định, cơ chế chính sách có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Sở Tài chính căn cứ nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí theo quy định; kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, địa phương sử dụng kinh phí thực hiện cải cách thủ tục hành chính đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Bắc Ninh:

- Thực hiện công tác giám sát, phản biện đối với công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó chú trọng tham gia ý kiến về sự cần thiết, đánh giá tác

động, sự phù hợp với quy định pháp luật đối với các thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, huy động các tầng lớp Nhân dân tham gia, hưởng ứng công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố; phối hợp với các cơ quan chủ trì trong việc xin ý kiến người dân, doanh nghiệp trong cải cách thủ tục hành chính của thành phố.

2. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp thành phố, Hội doanh nhân trẻ thành phố: tăng cường huy động sự tham gia ý kiến của các hợp tác xã, doanh nghiệp, doanh nhân thành viên đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, chủ động đề xuất với Chủ tịch UBND thành phố (qua Văn phòng UBND thành phố) về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tham gia ý kiến vào phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính do cơ quan chuyên môn của UBND thành phố xây dựng

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan: căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Phụ lục đính kèm, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đảm bảo tiến độ. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, đề xuất, kiến nghị trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính gửi về Văn phòng UBND thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

4. Giao Văn phòng UBND thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính, trình Chủ tịch UBND thành phố báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Tư pháp) ttheo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Văn phòng UBND thành phố tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo)
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố (báo cáo);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố;
- Báo và PTTH Bắc Ninh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP: LĐVP, các phòng, đơn vị;
+ Lưu: VT, TTPVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kết quả	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	**Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 258/NQ-CP, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của cải cách thủ tục hành chính với thúc đẩy tăng trưởng hai con số, là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.**					
1	Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 258/NQ-CP và nội dung của Kế hoạch này tại các cơ quan, địa phương	Các sở/ban/ngành, UBND cấp xã		Thông tin quán triệt	Thường xuyên	
2	Tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính của thành phố	Báo và PTTH Bắc Ninh	Văn phòng UBND thành phố	Tin bài tuyên truyền	Thường xuyên	
3	Quy định đánh giá người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; đánh giá xếp loại công chức, viên chức gắn với kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính	Sở Nội vụ	Các sở/ban/ngành, UBND cấp xã	Quy định của UBND thành phố	Quý I/2027	

4	Rà soát, bổ sung việc thực Kế hoạch này vào tiêu chí cải cách hành chính hằng năm	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Bộ tiêu chí đánh giá	Quý I/2027	
5	Chấm điểm đánh giá cải cách thủ tục hành chính các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND thành phố	Sở Nội vụ	Kết quả đánh giá	Hằng năm	Theo chương trình đánh giá CCHC do Sở Nội vụ chủ trì
II	**Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính**					
1	Thực hiện đúng quy định về đánh giá tác động, xin ý kiến, công bố, công khai đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của thành phố	Các cơ quan, địa phương	Ủy ban MTTQ thành phố; Sở Tư pháp; Văn phòng UBND thành phố,	Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện không cần thiết trên địa bàn thành phố	Thường xuyên	
2	Đề xuất phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND thành phố, Sở Tư pháp	Quyết định phân cấp, ủy quyền đúng quy định	Thường xuyên	
3	Xây dựng Kế hoạch rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	Các cơ quan, địa phương	Kế hoạch và Văn bản phê duyệt phương án của Chủ tịch UBND thành phố	Hằng năm	
4	Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện cải cách thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	Các cơ quan, địa phương	văn bản/cuộc kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc	Thường xuyên	

5	Tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về đơn giản hóa thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	Sở Tài chính; Ban Quản lý các KCN; các cơ quan, địa phương; Hiệp hội DN	Hội nghị/ buổi làm việc	Hằng năm	
6	Tiếp nhận, xử lý, nghiên cứu phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND thành phố	Đến năm 2030, 100% phản ánh kiến nghị được xử lý đúng quy định; chỉ số SIPAS đạt tối thiểu 95%	Thường xuyên	
III	**Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong cải cách thủ tục hành chính**					
1	Số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính; liên thông dữ liệu phục vụ cải cách thủ tục hành chính	Các cơ quan, địa phương	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã	100% hồ sơ, kết quả được số hóa và tái sử dụng dữ liệu	Thường xuyên	
2	Rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính nhằm khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	Văn phòng UBND thành phố	100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Đến năm 2027	
3	Phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến chủ	Văn phòng UBND thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ Các cơ quan chuyên môn	100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện dữ liệu và hạ tầng	Đến năm 2030	

	động theo các mức độ quy định Cung cấp dịch vụ công chủ động theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp		thuộc UBND thành phố			
4	Thực hiện thủ tục hành chính nội bộ trên môi trường điện tử	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND thành phố	100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử	Đến năm 2027	
5	Kế hoạch triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính; triển khai ứng dụng "trợ lý nhân dân" trên địa bàn thành phố.	Văn phòng UBND thành phố	Các cơ quan, địa phương	Kế hoạch của UBND thành phố	Năm 2027	
6	Cải cách chế độ báo cáo của doanh nghiệp, liên thông dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND thành phố, các cơ quan, địa phương liên quan	100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước	Đến năm 2027	
7	Rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin tại thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND thành phố	Các cơ quan, địa phương	Vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung	Thường xuyên	
IV	**Nâng cao năng lực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính**					
1	Đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức,	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND thành phố, Sở Nội vụ	100% cán bộ, công chức, viên chức tại bộ phận 1 cửa đáp ứng yêu cầu tại	Thường xuyên	

	viên chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, phân bổ tài chính, biên chế phù hợp			Nghị định 118/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung Không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định trong giải quyết thủ tục hành chính		
2	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp thành phố, cấp xã	Các cơ quan, địa phương, người dân, doanh nghiệp	Báo cáo kiểm tra, giám sát	Hằng năm	
3	Lựa chọn, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào các khâu, địa bàn phù hợp trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố; UBND xã, phường	Các sở, cơ quan chuyên môn	Doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu	Theo lộ trình thực hiện ủy quyền công tư	
4	Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp thành phố và cấp xã	Các sở, cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã	Triển khai tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính với 100% thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố	Thường xuyên	
				100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc	Đến năm 2030	
5	Phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng; hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính cho người yếu thế, người có công	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Mô hình hoạt động và hỗ trợ phù hợp điều kiện địa phương. 100% người yếu thế, người có công được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức phù hợp	Thường xuyên	